

Tem Sédang (1888-1889)

TRẦN ANH TUẤN

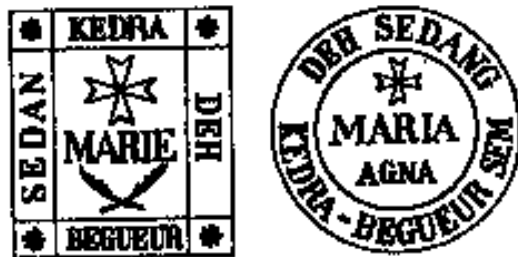
1) Vương quốc Sédang (1888-1890)

Sédang là tên một sắc tộc với địa bàn sinh hoạt là vùng Pleiku-Kontum bây giờ. Vào cuối thế kỷ XIX, một tay phiêu lưu quốc tế người Pháp lên vùng cao nguyên ấy, tiếp xúc với các già làng, và khuyến dụ họ thành lập một vương quốc. Đó là vương quốc Sédang, và chính người Pháp ấy, xuất thân là một sĩ quan, đóng vai “Hoàng Đế.”

Viên sĩ quan Pháp này, David Auguste Jean Baptiste Marie Charles, hay Marie de Mayréna, sinh ở Toulon ngày 31-1-1842, là đại úy trong quân đội viễn chinh Pháp lúc bấy giờ. Bản chất của Marie de Mayréna là một tay giang hồ từng phiêu lưu đến Thổ-nhĩ-kỳ, Phổ (tức là nước Đức sau này)... Năm 1861, de Mayréna có mặt trong đạo quân viễn chinh Pháp xâm lăng Nam Kỳ. Sau đó, de Mayréna về Pháp, rồi phiêu lưu sang Java, Sumatra bấy giờ thuộc đế quốc Hòa Lan.

Năm 1885 de Mayréna trở lại Đông Dương, khai thác đồn điền ở vùng giáp ranh Nam Kỳ và Trung Kỳ. Năm 1888, de Mayréna tiếp xúc với các linh mục Thiên chúa giáo và được Toàn Quyền Đông Dương Pháp bấy giờ là Constans giao cho sứ mạng lên vùng cao nguyên Trung Kỳ, tiếp xúc với các sắc dân thiểu số nhằm thiết lập một con đường từ tỉnh Bình Định đến sông Mê Kông để đề phòng nước Phổ đang có tin lăm le bành trướng ảnh hưởng sang phía đông rặng Trường Sơn.

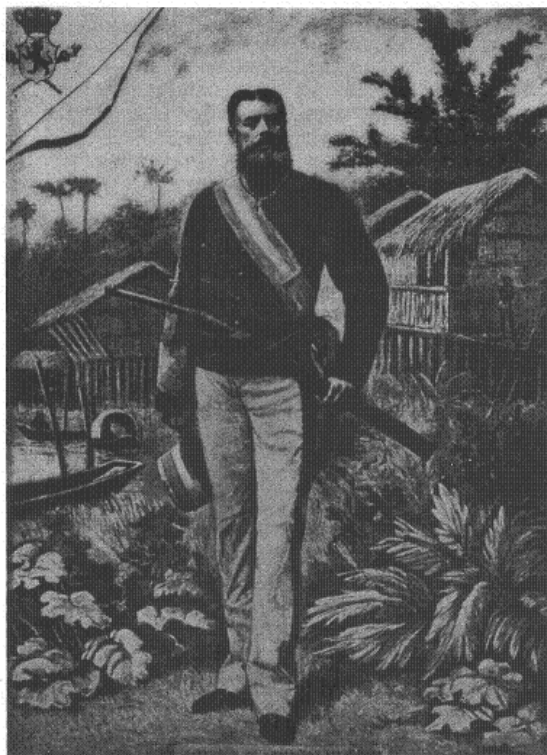
De Mayréna đến Qui Nhơn ngày 16-3-1888, liên lạc với Công Sứ Qui Nhơn và các linh mục để hoạch định công việc. Được sự giới thiệu của giám mục Qui Nhơn, de Mayréna lên gặp giám mục Kontum, rồi tiếp xúc và ký thỏa ước với các già làng người Sédang, Bà Na, và Rong Gao ở đó để thành lập một vương quốc độc lập, với chính de Mayréna được tôn làm hoàng đế ngày 1/6/1888.



“Ấn tín” của Marie Đệ Nhất, vua xứ Sédang 1888-1890

Trong tư cách ấy, de Mayréna lấy danh hiệu “Marie de Mayréna, Roi des Sédangs,” ban hành “hiến pháp” 14 điều ngày 3/6/1888 (thành lập Liên Minh Bà Na Rong Gao -Union Bahnar-Rongao-) sửa đổi thành “hiến pháp” 15 điều ngày 1-7-1888 (Liên Minh Bà Na

Rong Gao đổi thành Vương quốc Sédang -Royaume Sédang-), thiết lập “quốc huy,” ấn tín, định phẩm phục, vân vân.



Chân dung Marie de Mayréna, vua xứ Sédang, 1888-1890

Ngày 9-7 và 20-7-1888, de Mayréna ra hai “sắc lệnh” ấn định sự hình thành và tổ chức hệ thống bưu chính cho vương quốc. De Mayréna cũng cho phát hành bộ 7 tem chung một mẫu vẽ, chỉ khác mẫu gồm các giá mặt Moi Mouk, ½ Math, Moi Math, Ber Math, Pouen Math, ½ \$, và Moi \$. Bộ tem in lần thứ nhất này được giới chơi tem quốc tế mệnh danh là *native issue*, *native prints*, hay *local prints*, tức tem Sédang in tại địa phương (có thể là ở Hồng Kông).

Sau khi lên làm “hoàng đế Vương quốc Sédang,” de Mayréna làm một chuyến vòng quanh thế giới, đi Hải Phòng, sang Hồng Kông, trở về Âu Châu... Đi đến đâu, de Mayréna rộng rãi ban phát và hứa hẹn đến đó những huy chương, phẩm tước, hay quyền lợi cho bất cứ ai đóng góp tài chính cho đương sự. Trong thời gian ở Âu Châu, ngày 5-9-1889, de Mayréna ra “sắc lệnh” chỉ định một người ở Bỉ tên Camille Berleur làm Giám Đốc Bưu Chính, và lấy chính nhà của nhân vật này, số 43 Boulevard Anspeach, Brussels, làm trụ sở. Cũng chính thời gian ở Bỉ, de Mayréna đã cho in lại bộ tem Sédang 7 giá tiền. Bộ tem in lại, hay in lần thứ hai này, được giới sưu tầm tem quốc tế mệnh danh là *Paris prints*, tức là bộ tem Sédang in tại Paris, Pháp.

Ngay khi phát hành, bộ tem Sédang được giới sưu tầm tem các nước lùng mua ngay vì rất nhiều tạp chí tem quốc tế đứng đắn đưa tin và giới thiệu, như ở Pháp thì có các tạp

chí *Le Timbre-Poste* 1889-91, và *L'Écho de la Timbrologie* 1889, ở Đức thì có các tạp chí *Illustriertes Briefmarken Journal* 1889, *Illustrierte Briefmarken Zeitung* 1889, và *Der Philatelist* 1889-91, và ở Mỹ thì có các tạp chí *American Journal of Philately* 1889, *The Philatelic Record* 1889, *Mekeel's Weekly Stamp News* 1894-1900, và *Mekeel's Stamp Collector* 1903. Hồi ấy, tức thập niên 1890, các tay chơi tem ở Mỹ phải tìm mua tem Sédang với giá trung bình US\$5.00/bộ.

Dĩ nhiên những hoạt động bất thường của de Mayréna làm chính quyền thuộc địa Pháp khó chịu, và họ đặt de Mayréna ra ngoài vòng pháp luật, rồi ra lệnh truy nã, khiến de Mayréna phải lưu lạc khắp nơi. Năm 1890, từ Âu Châu, de Mayréna đáp tàu thủy trở lại Viễn Đông. Nhưng nhà cầm quyền Đông Dương đã ngăn cản việc Mayréna trở lại vùng cao nguyên Trung Kỳ khiến de Mayréna khi đến Tân Gia Ba (Singapore) phải ở lại đây một thời gian. Rồi ngày 29-3-1890, de Mayréna rời Tân Gia Ba đến một hoang đảo tên Pulau Siribua ở Mã Lai, rồi cuối tháng Tư di chuyển đến một đảo khác, tên Pulau Tioman cũng thuộc phía tây Mã Lai. Ở đây, de Mayréna sống ẩn dật, không còn liên lạc với ai nữa. Ăn uống hàng ngày dựa vào việc đánh cá và săn thú.

Đột nhiên, ngày 11-11-1890, tin de Mayréna chết vì bị rắn độc cắn được chính thức phổ biến. Đó là theo tài liệu của nhà cầm quyền địa phương ở Mã Lai. Nhưng khi tin de Mayréna chết truyền đến Đông Dương, thì có ba tin đồn khác nhau: de Mayréna chết vì rắn độc, chết vì tự sát, và chết vì đấu súng.

2) Tem Sédang

Ngày 9-7-1888, de Mayréna ra "sắc lệnh" số 23, thành lập tổ chức bưu chính cho Vương quốc Sédang, và đến ngày 21-8-1888, ký "sắc lệnh" số 34, quy định các chi tiết kỹ thuật của bộ tem. Ngày nay, người ta chưa dứt khoát khẳng định được nơi in bộ tem. Có ba địa điểm được nói tới, là Hà Nội, Thượng Hải, và nhất là Hồng Kông, vì trong một bài báo đăng trên tạp chí tem Pháp *L'Écho de la Timbrologie* (số phát hành ngày 20-7-1889) mà bản dịch của bài này đăng trên tạp chí tem Mỹ *American Journal of Philately* (số phát hành tháng 9-1889), tác giả là Ch. de Solrac cho biết ở rìa của tờ tem có in hàng chữ "Hong Kong P. O." (P. O. là chữ viết tắt của Printing Office). Điều này phù hợp với một sự kiện xảy ra vào cuối năm 1888, là de Mayréna khi ấy có mặt ở Hồng Kông và được chính Thống Đốc Hồng Kông tiếp đón trong một buổi dạ tiệc do sự giới thiệu của Lãnh Sự Pháp tại Hồng Kông. Vậy, trong thời gian ở Hong Kông, de Mayréna có thể đặt in tem luôn ở đó.

Về mẫu tem, giữa tem là nghi vệ hoàng đế: cái mộc (khiên) với hình sư tử. Bên trên cái mộc là chiếc vương miện lớn, chụp xuống. Đằng sau cái mộc là hai vương trượng bắt chéo nhau, vương trượng bên phải tận cùng bằng một bàn tay. Giới chơi tem cần chú ý đến bàn tay này. Ở lần in thứ nhất (1888), hai ngón trỏ và ngón giữa của bàn tay không chạm vào khung tem, còn ở lần in thứ hai (1889), hai ngón tay này chạm dính vào khung tem. Đó là một cách phân biệt tem nào in lần thứ nhất và tem nào in lần thứ hai.

Hai bên cái mộc có chữ Deh (bên trái) Sedang (bên phải). “Deh Sedang” có nghĩa là “Vương quốc Sédang.” Tem có hai khung trên dưới để ghi giá mặt. Giá tem ghi bằng số thì nằm trong khung trên và giá tem ghi bằng chữ thì nằm trong khung dưới. Bốn góc tem là bốn vương miện nhỏ đặt chéo, hướng về trung điểm của mẫu tem. Bộ tem có 7 con, giá mặt được ghi theo hệ thống chữ số của người Sédang đương thời: “moi” nghĩa là “một;” “ber” nghĩa là “hai;” “pouen” nghĩa là “ba.”

Điều đáng chú ý nhất của bộ tem in lần thứ nhất này là bốn con tem Moi Math, Ber Math, Pouen Math, và Moi Mouk đều có dấu gạch nối giữa hai từ, tức MOI-MATH, BER-MATH, POUEN-MATH, và MOI-MOUK. Đó sẽ là dấu hiệu để nhận biết nhất khi ta muốn xác định con tem nào thuộc lần in thứ nhất và con tem nào thuộc lần in thứ hai.



Bộ tem Sédang in tại địa phương, năm 1888

Một vấn đề quan trọng là tem Sédang in lần thứ nhất này có được sử dụng trong thư từ hay không? Tôi xác định là CÓ! Bằng chứng là nhà nghiên cứu bưu hoa người Pháp Jacques Desrousseau (1) cho biết là giữa thập niên 1940, chính ông đã thấy khoảng nửa tá phong bì có dán tem Sédang ở Huế. Trên những phong bì ấy, Desrousseau thấy tem Sédang không bị hủy bởi dấu hủy tem, mà bị hủy bởi một chữ “M” viết tay bằng bút máy. So sánh chữ “M” này với chữ ký của de Mayréna trong các “sắc lệnh” mà ông này “ban hành,” Desrousseau kết luận đó chính là chữ ký của de Mayréna, người tự xưng là “Marie 1er,” tức “Marie Đệ Nhất” của vương quốc Sédang. Theo Desrousseau, đó là những bức thư mà de Mayréna viết gửi cho công sứ Pháp ở Qui Nhơn, do các người Thượng đi bộ từ nơi de Mayréna ở (Kontum-Pleiku) xuống Qui Nhơn và bỏ vào thùng thư ở đó. Vì nhà cầm quyền thuộc địa Pháp không công nhận “vương quốc Sédang” và tem Sédang không có giá trị bưu phí ở Đông Dương, nên thư nào cũng bị đóng dấu phạt.



Tem Sédang bị hủy bởi một chữ “M” viết tay

Đến ngày 6/6/1889, khi de Mayréna ở Âu Châu, đương sự ký một sắc lệnh về việc in thêm tem, theo mẫu in lần thứ nhất tại Viễn Đông. De Mayréna còn cho phổ biến chi tiết về bộ tem mới trong một thông cáo báo chí nhằm quảng bá và chào mời các nhà buôn tem quốc tế. Nhưng khi nhà in in xong lô tem Sédang thì không có ai trả tiền cho họ, khiến họ giữ lại lô tem ấy. Sau đó, họ đã tự động đem bán dần dần lô tem này cho các nhà buôn và giới chơi tem để lấy lại vốn.



Bộ tem Sédang in lần thứ hai, 1889. (Bộ sưu tập TAT)

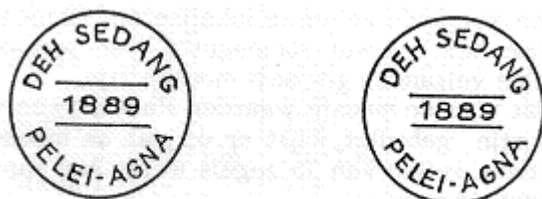
Theo dõi tem Sédang từ lâu, tôi ngạc nhiên và thích thú được biết tem Sédang rao bán đấu giá ở Hòa Lan năm 1992. Liên lạc với công ty đấu giá ấy, D&O Trading ở Gouda, tôi tiếp xúc với giám đốc là ông Hendrik J. Oranje, được ông cho biết là trong một cuộc đấu giá tem ở Bỉ khoảng năm bảy năm trước đó, ông thấy giới thiệu một lô tem địa phương của Trung Quốc (thật ra là tem Sédang) nên đấu giá cao và mua được. Nhưng khi có lô tem đó trong tay, Oranje mới biết là ông bị lừa: đó không phải là tem địa phương của Trung Quốc thời Mao Trạch Đông chưa thống nhất Trung Hoa như ông nghĩ, mà là tem của “xứ Sédang,” một cái tên hoàn toàn xa lạ với ông. Bất đắc dĩ có trong tay một số lượng lớn tem Sedang mà ngoài ông ra, không ai có nữa, Oranje bỏ công và bỏ thì giờ trong hơn ba năm để phân tích các mẫu tem Sédang ấy và hoàn tất một thiên nghiên

cứu tử mỹ. Đó là tác phẩm *Sédang*, 48 trang, bằng tiếng Hòa Lan, xuất bản năm 1989. Ông cũng ngờ ý muốn bán lô tem Sédang ấy cho tôi. Thế là cuối cùng tôi có trong tay lô tem Sédang in lần thứ hai (1889). Đó là tháng Hai năm 1993.

Tem Sédang in lần thứ hai này có được sử dụng trên phong bì thực như tem in lần thứ nhất hay không? Tôi xin xác định là KHÔNG! Vì nhà in không được trả tiền, nên họ đã không giao tem cho de Mayréna hay người đại diện của ông ta. Do đó, tem in lần thứ hai này đã không được phát hành.

Giới sưu tầm tem quốc tế thỉnh thoảng thấy tem Sédang in lần thứ hai có dấu hủy tem thì đó chính là những tem CTO (Cancelled To Order) mà thôi! Nguyên khi in xong, vì không được ai trả tiền nên nhà in đã tự động bán tem Sédang cho những ai có nhu cầu mua, nhất là các nhà buôn tem ở Pháp và các nước Âu Châu, và để thỏa mãn nhu cầu mua tem sống (chưa đóng dấu) lẫn tem chết (đã đóng dấu), nhà in tem ở Paris còn làm con dấu “Bưu điện Sédang” để đóng lên tem theo thể thức CTO đã thành lệ của giới chơi tem quốc tế.

Con dấu này chỉ có một vòng tròn với hàng chữ “Deh Sedang” ở trên, và “Pelei-Agna” ở dưới. Pelei-Agna là tên của “thủ đô” xứ Sédang, nhưng không ai biết đích xác Pelei-Agna ở đâu trên vùng cao nguyên Kontum-Pleiku ngày nay. Giữa con dấu là hai gạch ngang, ở giữa là năm “1889.”

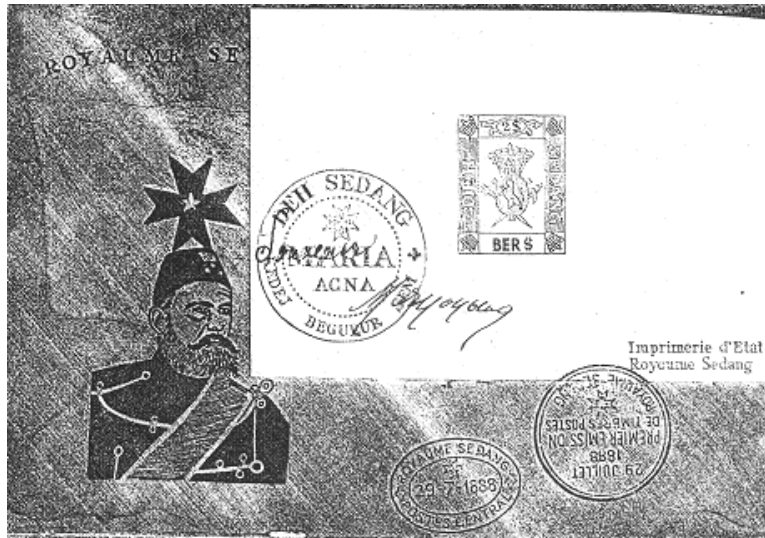


Hai mẫu dấu CTO đóng trên tem Sédang in tại Paris, 1889

3) Tem Sédang giả

a. Tem giả ở Việt Nam

Một ngày trong năm 2003, ông Nguyễn Bảo Tụng (nhà sưu tầm tem số một thời VNCH hồi ấy định cư tại thành phố Richmond, California, đã mất) báo cho tôi biết là ông vừa nhận được hai phong bì FDC tem Sédang của một người buôn tem ở Hà Nội. Tôi liền ghé thăm ông để cùng xem xét một vật phẩm khác thường mà cả hai chúng tôi đã chú ý từ lâu. Sau khi được xem hai phong bì này, tôi cho ông biết ngay đó là những của giả. Thật ra, không cần xem tận mắt hai phong bì này, tôi cũng đã biết trước là không bao giờ có FDC tem Sédang cả!



FDC Sédang từ Hà Nội gửi sang California năm 2003: tem giả, dấu giả, phong bì giả, chỉ có chân dung Marie Đệ Nhất trong phẩm phục Hồi Giáo là có phần đúng.

Có thể nói kẻ gian làm hai phong bì tem Sédang giả này đã khinh thường sự hiểu biết của giới chơi tem hết mực, đến độ hấn ta làm của giả một cách thô thiển, trắng trợn, và có thể thêm là “ngu dốt” nữa! Thứ nhất, theo tài liệu về sự sản xuất và phát hành tem Sédang còn lại đến ngày nay thì làm gì có con tem Sédang “Ber \$” tức tem “2 \$!” Thứ đến, và quan trọng nhất, chữ Pháp trong con dấu “Phát hành đầu tiên” viết sai hết, rõ ra một kẻ mù chữ Pháp: “Émission” là danh từ giống cái, nên phải viết là “Première Émission” thì con dấu khắc là “Premier Émission.” Rồi chữ “tem” tiếng Pháp số nhiều viết là “timbres poste” (chỉ có chữ “s” trong từ “timbre” mà thôi) thì con dấu khắc là “timbres postes,” nghĩa là có cả chữ “s” trong từ “poste!” De Mayréna là một người Pháp chính tông, sinh trưởng ở Pháp, lại là sĩ quan trong quân đội Pháp, thì làm sao “dốt” chữ Pháp đến thế được?!

Thế mà người buôn tem gửi bản photocopy qua, và đòi giá ba ngàn đô-la Mỹ (US\$3,000.00) cho hai phong bì ấy. Tôi biết chắc là ông Nguyễn Bảo Tụng không mua, thành ra tôi nghĩ rằng hai phong bì ấy vẫn còn ở Hà Nội.

b. Tem giả trên thị trường quốc tế

Sau cái chết của Marie de Mayréna, tức Marie Đệ Nhất của vương quốc Sédang, nhiều người đã tự xưng là hậu duệ để tiếp nối mộng bá vương cũng đồng thời là bá láp và nường vào hơi hướm vua chúa để phát hành “tem” bán cho một số người thích sưu tập của lạ trong giới chơi tem. Cũng cần nói thêm ở đây là việc một tư nhân in “tem” rồi bán những tem ấy là chuyện bình thường ở những quốc gia dân chủ như Hoa Kỳ, Gia-nã-đại, Pháp, Anh... vốn có tự do thương mại (free enterprise).

Tuy nhiên, những người tự xưng là hậu duệ của Marie Đệ Nhất hiện nay vẫn còn chút lương thiện ở chỗ họ không làm giả tem Sédang thật (tức những tem in trong hai năm 1888 và 1889), mà chỉ in “tem” nhân danh “hoàng gia Sédang” mà thôi! Đó là sự xuất hiện của dòng “tem Sédang” do một cá nhân tự xưng là “hoàng thái tử vương quốc Sédang” hay “nhiep chính vương,” tên là Derwin James Kah Wai Mak ở Toronto, Gia-nã-đại phát hành.

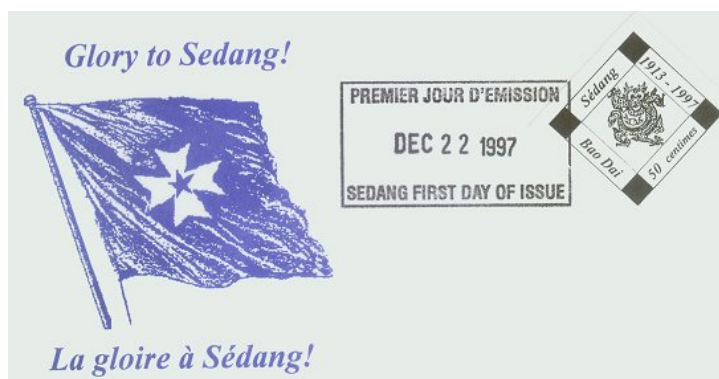
Bộ tem đầu tiên của vương quốc Sédang mà ấy được phát hành ngày 15-7-1996 với ba con tem in offset một màu, thiết kế thô thiển như sau:

- 1) Tem 25c hình phượng hoàng, màu đen
- 2) Tem 50c hình rồng cuộn, màu đỏ
- 3) Tem 1\$ hình sư tử, màu xanh lơ.



Bộ tem đầu tiên do “hậu duệ Marie Đệ Nhất” in tại Gia-nã-đại năm 1996. (Bộ sưu tập TAT)

Sau bộ tem đầu tiên ấy, Derwin J.K.W. Mak còn tiếp tục in và bán nhiều bộ tem khác nữa. Tất cả đều là những hình ảnh thô sơ, in offset một màu. Ngoài tem, họ còn phát hành FDC, cùng những phong bì đặc biệt như phong bì kỷ niệm dịp “Hoàng Thái Tử” đi du lịch California ngày 21-8 đến 3-9-1996, dịp “Hoàng Thái Tử” đi du lịch Las Vegas ngày 15-12 đến 22-12-1996, hay dịp Bảo Đại mất ngày 22-12-1997, vân vân.



FDC của “hậu duệ Marie Đệ Nhất” kỷ niệm ngày hoàng đế Bảo Đại mất, 22-12-1997. (Bộ sưu tập TAT)

Chuyện vương quốc Sédang (1888-1890) và tem Sédang (1888-1889) đã làm một số tác giả và một số người trong giới sưu tầm tem lão luyện tốn nhiều giấy mực. Thật vậy, một tay giang hồ quốc tế có nhân hiệu -người Pháp, đại úy trong đoàn quân viễn chinh Pháp xâm lăng Nam Kỳ năm 1861- đã khuấy động giới thương lưu bản xứ ở một số thủ phủ như Sài Gòn, Qui Nhơn, Hải Phòng, Hồng Kông, Paris, Brussels... trong ba năm 1888-1890, đã là đối tượng nghiên cứu của nhiều tác giả quốc tế như Pháp (Jean Marquet, 1927; Maurice Soulié, 1927; George Chapier, 1963; Jacques Desrousseaux, 1984...), Hoa Kỳ (Robert Werlich, 1975; Gerald Cannon Hickey, 1988...), Hòa Lan (Hendrik J. Oranje, 1989). Gần đây nhất là Wolfgang Baldus, người Đức, viết một thiên nghiên cứu tỷ mỉ về vương quốc Sédang và tem Sédang. Đó là quyển *History and Background Stories of Unusual Stamps. Booklet No. 4. The Postage Stamps of the Kingdom of Sedang*, tác giả tự xuất bản, 2005, 58 tr. Nếu có ai muốn biết kỹ về vương quốc Sédang, tác giả bài này xin giới thiệu hai thiên nghiên cứu chi tiết. Một là “Un Adventurier du XXe siècle: Marie 1er, Roi des Sédangs,” của Jean Marquet trong tạp chí *Bulletin des Amis du Vieux Hué* (tháng 1-6/1927), tr. 1-135. Hai là *Kingdom in the Morning Mist: Mayrena in the Highlands of Vietnam*, nxb University of Pennsylvania Press, Philadelphia, 1988, 221 tr., của Gerald Cannon Hickey.

Về tác giả người Việt, có ông Nguyễn Bảo Tụng viết đôi ba bài báo ngắn sau năm 1975 nhằm giới thiệu vương quốc Sédang, chi tiết lấy trong thiên nghiên cứu của Jean Marquet đã giới thiệu ở trên. Nhưng nói chung, hầu như không người Việt nào biết đến vương quốc Sédang. Họ chỉ biết Xê Đăng là tên một sắc tộc thiểu số sống trên vùng cao nguyên miền Trung, sinh hoạt vẫn còn trong vòng bản làng, nên chuyện vương quốc với hoàng đế người Pháp là chuyện họ không hề tưởng tượng được. Hy vọng bài viết này cung cấp được một số dữ kiện căn bản về nhân vật phiêu lưu quốc tế người Pháp gốc Do Thái Marie de Mayréna và giới thiệu bộ tem Sédang có thật trong thực tế.

Đây cũng là một nét độc đáo bên lề lịch sử Việt Nam dưới thời Pháp thuộc.

California, tháng Năm 2008

TRẦN ANH TUẤN

(Trích trong *Dòng Sứ Việt*, California, số 6, sẽ phát hành)

Chú thích

(1) Cho đến bây giờ, Jacques Desrousseaux (đã mất) vẫn được coi là một nhà nghiên cứu lịch sử bưu chính ba nước Việt-Miên-Lào có uy tín nhất thế giới. Uy tín ấy tạo được là do Desrousseaux hoàn tất thiên nghiên cứu lịch sử bưu chính ba nước Việt-Miên-Lào từ năm 1860 đến năm 1975. Thiên nghiên cứu công phu ấy, hoàn tất năm 1984, đến nay vẫn chưa hề được in ấn. Nhưng trước khi mất, Desrousseaux đã gửi tặng Thư Viện Viện Bảo Tàng Bưu Chính Pháp tập bản thảo ấy, dày 432 trang khổ lớn 81/2x11. Bản thảo

do chính Desrousseau đánh máy trên một cái máy chữ cũ kỹ nên nhiều chữ khó đọc, và nhiều chỗ bôi, xóa, sửa lem nhem làm khổ người đọc phải đoán ý, nhưng mỗi dòng chữ trong tuyệt phẩm ấy là một chi tiết quý giá về lịch sử bưu chính thời Pháp thuộc, thời Nhật, thời VNDCCH, thời LKV, thời VNCH, thời MTDGPMNVN, thời CHMNVN... Lý do Desrousseau có nhiều tài liệu và những vật phẩm bưu chính trong tay để phân tích và kết luận về lịch sử bưu chính ba nước qua các chính thể khác nhau là do địa vị đặc biệt của ông. Là Tổng Thanh Tra Hàm Mỏ Đông Dương dưới thời Pháp thuộc, Desrousseau là một viên chức cao cấp trong chính quyền, vì thế mà có thế lực, có nhiều tiền bạc, và có biết bao cơ hội thu đắc các vật phẩm bưu chính mà không một người sưu tầm tem thứ hai nào có thể so sánh. Chẳng hạn, Desrousseau có được những phong bì thực gửi LKV và đó chính là những phong bì mà quân Pháp hành quân vào “Vùng Giải Phóng” đã tịch thu được, mà Desrousseau được bạn bè trong giới sĩ quan Pháp chuyển cho. Nhiều khi tôi tự hỏi những phong bì LKV thực gửi bấy lâu nay rao bán trên eBay ở Hoa Kỳ hay bất cứ một nơi nào khác có phải gốc từ đó mà ra? Và nếu đúng như thế, thì những ai cầm trong tay những chiếc phong bì ấy, có khi nào họ biết rằng vì chủ nhân của chúng đã bị chết nên họ mới có hay không?!